TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ	*Chí Linh, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11^{A}/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Lưu Thị C, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Chín Hạ, xã Bắc An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Lê Anh T, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Ấp Trường Lộc, xã Trường Tây, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

Chị C, anh T đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình của chị Lưu Thị C và anh Lê Anh T, các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị C và anh Lê Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh vào ngày 13-6-2011. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống cũng như trong cách làm ăn kinh tế nên hay xảy ra cãi nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng ngột ngạt, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không có tiếng nói chung. Chị C đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2013 đến nay. Từ đó vợ chồng sống ly thân không còn liên lạc gì với nhau. Nay anh chị cùng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Toà án nhân dân thành phố Chí Linh công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị C và anh T có 01 con chung là Lê Thị Tường Vy, sinh ngày 10-7-2010. Hiện nay cháu đang ở cùng với anh T. Chị C và anh T cùng thống nhất giao cháu Vy cho anh T được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị C và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị C và anh T cùng thống nhất để chị C là người toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

Tại phiên họp: Chị C và anh T đều có đơn xin vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị C và anh Lê Anh T.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Lưu Thị C và anh Lê Anh T về giao con chung là Lê Thị Tường V, sinh ngày 10-7-2010 cho anh Lê Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về lệ phí: Chị Lưu Thị C phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Lưu Thị C đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Chín Hạ, xã Bắc An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; anh T đăng kí hộ khẩu tại ấp Trường Lộc, xã Trường Tây, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh nhưng lựa chọn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Chí Linh giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn. Toà án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là đúng với thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị C và anh T đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị C, anh T.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị C và anh Lê Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh vào ngày 13-6-2011 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau từ năm 2013 đến nay. Anh T và chị C cùng xác định tình cảm không còn và cùng thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh T đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị C và anh T theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Chị C và anh T có 01 con chung là Lê Thị Tường V, sinh ngày 10-7-2010. Hiện tại, cháu Vy đang do anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T, chị C cùng thỏa thuận giao con là Lê Thị Tường Vy cho anh Lê Anh T được tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Cháu Vy cũng có nguyện vọng được tiếp tục ở với bố. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thỏa thuận của anh T, chị C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh T và chị C cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Anh T và chị C cùng thống nhất thỏa thuận để chị C chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận

nuôi con. Sự thỏa thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị C và anh Lê Anh T.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Thị Tường V, sinh ngày 10-7-2010 cho anh Lê Anh T được tiếp tục tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác. Anh T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Chị Lưu Thị C phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn)* đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn. Đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2021/0003653 ngày 03-02-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Chị C đã nộp đủ lệ phí.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND xã Trường Tây, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.